

## Tuần 25

### Chính tả

a) Gạch dưới các tên riêng trong mẫu chuyện vui dưới đây :

#### *Dân chơi đồ cổ*

Xưa có một anh học trò rất mê đồ cổ. Một hôm, có người đưa đến manh chiếu rách bảnh là chiếu Khổng Tử đã ngồi dạy học. Anh chàng hết sức mừng rỡ, đem hết ruộng ra đổi.

Chẳng bao lâu, lại có kẻ đem một cây gậy cũ kĩ đến bảo :

– Đây là cây gậy cụ tổ Chu Văn Vương dùng lúc chạy loạn, còn xưa hơn manh chiếu của Khổng Tử mấy trăm năm.

Quá đỗi ngưỡng mộ, anh ta bèn bán hết đồ đạc trong nhà để mua gậy.

Sau đó, lại có kẻ mang đến một chiếc bát gỗ, nói :

– Bát này được làm từ thời Ngũ Đế. So với nó, cái gậy đời nhà Chu ăn thua gì ?

Chẳng thèm suy tính, anh học trò bán cà nhà đi để mua cái bát nọ.

Thế là trắng tay phải đi ăn mày, nhưng anh ta không bao giờ xin cơm, xin gạo mà chỉ gào lên :

– Ơi các ông các bà, ai có tiền Cửu Phủ của Khương Thái Công cho tôi xin một đồng !

- b) Cho biết những tên riêng đó được viết như thế nào ? Ghi câu trả lời vào chỗ trống :

.....  
.....

## Luyện từ và câu LIÊN KẾT CÁC CÂU TRONG BÀI BẰNG CÁCH LẶP TỪ NGỮ

### I – Nhận xét

Trong câu in đậm dưới đây, từ nào lặp lại từ đã dùng ở câu trước ? Em hãy gạch dưới từ đó.

Đền Thượng nằm chót vót trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh. *Trước đền, những khóm hải đường đậm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn nhu dang múa quạt xoè hoa.*

### II – Luyện tập

1. Gạch dưới những từ ngữ được lặp lại để liên kết câu trong hai đoạn văn sau :

a) Niềm tự hào chính đáng của chúng ta trong nền văn hoá Đông Sơn chính là bộ sưu tập trống đồng hết súc phong phú. Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn.

b) Trong một sáng đào công sự, lưỡi xẻng của anh chiến sĩ xúc lên một mảnh đồ gốm có nét hoa văn màu nâu và xanh, hình đuôi rồng. Anh chiến sĩ quả quyết rằng những nét hoa văn này y như hoa văn trên hũ rượu thờ ở đình làng anh.

2. Điền từ ngữ **cá song, tôm, thuyền, cá chim, chợ** vào chỗ trống thích hợp để các câu, đoạn được liên kết với nhau :

Dọc theo bờ vịnh Hạ Long, trên bến Đoan, bến Tàu hay cảng Mới, những đoàn thuyền đánh cá rẽ màn sương bạc nối đuôi nhau cập bến, những cánh buồm ướt át như cánh chim trong mưa. ....  
lưới mui bằng. .... già đói mui cong. .... khu Bến buồm  
chữ nhật. .... Vạn Ninh buồm cánh én. .... nào cũng  
tôm cá đầy khoang. Người ta khiêng từng sọt cá nặng tươi roi rái lên chợ.

..... Hòn Gai buổi sáng la liệt tôm cá. Những con .....  
khoẻ, vớt lên hàng giờ vẫn giãy đành đạch, vảy xám hoa đen lốm  
đốm. Những con ..... mình dẹt như hình con chim lúc sải cánh  
bay, thịt ngon vào loại nhất nhì. Những con cá nhụ béo núc, trắng lốp,  
bóng mượt như được quét một lớp mờ ngoài vây. Những con .....  
tròn, thịt căng lên từng ngắn như cổ tay của trẻ lên ba, da xanh ánh,  
hàng chân choi choi như muối bơi.

## Tập làm văn

### TẢ ĐỒ VẬT

(Chuẩn bị cho bài kiểm tra viết)

Lập dàn ý chi tiết cho một trong các đề bài sau :

1. Tả quyển sách *Tiếng Việt 5, tập hai* của em.
2. Tả cái đồng hồ báo thức.
3. Tả một đồ vật trong nhà mà em yêu thích.
4. Tả một đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc với em.
5. Tả một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát.

### Bài làm

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## Luyện từ và câu

### LIÊN KẾT CÁC CÂU TRONG BÀI BẰNG CÁCH THAY THẾ TỪ NGỮ

#### I – Nhận xét

1. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi :

- (a) Đã mấy năm vào Vương phủ Vạn Kiếp, sống gần Hung Đạo Vương, chàng thư sinh họ Trương thấy Ông luôn điềm tĩnh. Không điều gì khiến vị Quốc công Tiết chế có thể rối trí. Vị Chủ tướng tài ba không quên một trong những điều hệ trọng để làm nên chiến thắng là phải cố kết lòng người. Chuyến này, Hung Đạo Vương lai kinh cùng

nhà vua dự Hội nghị Diên Hồng. Từ đấy, Ông sẽ đi thẳng ra chiến trận. Vào chốn gian nguy, trước vận nước ngàn cân treo sợi tóc mà Người vẫn bình thản, tự tin, đĩnh đạc đến lạ lùng.

– Các câu trong đoạn văn (a) nói về ai ? .....

– Những từ ngữ nào cho biết điều đó ? Gạch dưới những từ ngữ đó trong đoạn văn.

2. Vì sao có thể nói cách diễn đạt trong đoạn văn (a) hay hơn cách diễn đạt trong đoạn văn (b) dưới đây ?

(b) Đã mấy năm vào Vương phủ Vạn Kiếp, sống gần Hung Đạo Vương, chàng thư sinh họ Trương thấy Hung Đạo Vương luôn điềm tĩnh. Không điều gì khiến Hung Đạo Vương có thể rối trí. Hung Đạo Vương không quên một trong những điều hệ trọng để làm nên chiến thắng là phải cố kết lòng người. Chuyến này, Hung Đạo Vương lai kinh cùng nhà vua dự Hội nghị Diên Hồng. Từ đấy, Hung Đạo Vương sẽ đi thẳng ra chiến trận. Vào chốn gian nguy, trước vận nước ngàn cân treo sợi tóc mà Hung Đạo Vương vẫn bình thản, tự tin, đĩnh đạc đến lạ lùng.

Ghi dấu x vào ô trống trước câu trả lời đúng :

- Vì các câu trong đoạn (b) không liên kết với nhau.
- Vì nội dung đoạn (a) đầy đủ, chính xác hơn.
- Vì đoạn (a) tránh được sự lặp lại từ ngữ một cách đơn điệu, nhảm chán.

## II – Luyện tập

1. Đọc đoạn văn sau (các câu văn đã được đánh số thứ tự). Cho biết :

a) Mỗi từ ngữ in đậm thay thế cho từ ngữ nào ?

(1) Hai Long phóng xe về phía Phú Lâm  
tim hộp thư mật.

(2) Người đặt hộp thư lần nào cũng tạo  
cho **anh** sự bất ngờ.

<sup>(3)</sup>Bao giờ hộp thư cũng được đặt tại một nơi dễ tìm mà lại ít bị chú ý nhất.

<sup>(4)</sup>Nhiều lúc, **người liên lạc** còn gửi gắm vào đây một chút tình cảm của mình, thường bằng những vật gợi ra hình chữ V mà chỉ **anh** mới nhận thấy.

<sup>(5)</sup>**Đó** là tên Tổ quốc Việt Nam, là lời chào chiến thắng.

b) Cách thay thế từ ngữ đó có tác dụng gì ? .....

2. Hãy thay thế những từ ngữ lặp lại trong mỗi câu của đoạn văn sau bằng những từ ngữ có giá trị tương đương để đảm bảo liên kết mà không lặp từ :

<sup>(1)</sup>Vợ An Tiêm lo sợ vô cùng. ....

<sup>(2)</sup>Vợ An Tiêm bảo An Tiêm : ....

– <sup>(3)</sup>Thế này thì vợ chồng mình chết mất thôi. ....

<sup>(4)</sup>An Tiêm lựa lời an ủi vợ : ....

– <sup>(5)</sup>Còn hai bàn tay, vợ chồng chúng mình còn sống được. ....

## Tập làm văn

### TẬP VIẾT ĐOẠN ĐỐI THOẠI

Đọc đoạn trích của truyện **Thái sư Trần Thủ Độ** (sách *Tiếng Việt 5, tập hai*, trang 77). Dựa theo nội dung đoạn trích, em hãy viết tiếp một số lời đối thoại để hoàn chỉnh màn kịch sau :

### *Xin Thái sư tha cho !*

**Nhân vật :** Trần Thủ Độ ; một phú nông muốn xin làm chúc cầu đương ; mấy anh lính hầu.

**Cảnh trí :** Công đường có đặt một án thư lớn. Trên án thư có hộp bút, vài cuốn sách, một chiếc quạt. Trần Thủ Độ đang ngồi viết bên án thư. Hai bên có mấy người lính đứng cung kính.

**Thời gian :** Buổi sáng.

**Gợi ý lời đối thoại :**

- Trần Thủ Độ lệnh cho lính hầu mời phú nông vào.
- Trần Thủ Độ hỏi tên tuổi, nguyện vọng của phú nông.
- Trần Thủ Độ hỏi phú nông về chúc phận của câu đương.
- Phú nông trả lời, chúng ta rất ít hiểu biết về chúc phận của câu đương.
- Trần Thủ Độ bảo phải chặt một ngón chân của phú nông để đánh dấu.
- Phú nông sợ hãi kêu van xin tha.
- Trần Thủ Độ tha cho anh ta.

Linh : (Bước vào) Bẩm Thái sư ! Người nhà phu nhân đã tới rồi a.

*Trần Thủ Độ : – Cho anh ta vào !*

(Lính đi ra, sau đó dẫn vào một người đàn ông khoảng 30 tuổi, ăn mặc kiểu nhà giàu nhưng hơi quê kệch.)

*Phú nông :* — Lay Đức Ông !

Trần Thủ Độ : – Người có phải là Đặng Văn Sủu không ?

Phú nông: \_\_\_\_\_

